

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TĨNH, TỈNH HÀ TĨNH

Căn cứ vào khoản 4 điều 397, điều 212, 213 và khoản 2 điều 149 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1, 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 38/2019/TLST- HNGĐ ngày 08 tháng 3 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1983; Địa chỉ: tổ ...10, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh.

Anh Võ Tá N, sinh năm 1982; Địa chỉ: xóm H, xã T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Kim T và anh Võ Tá N kết hôn vào ngày 24/12/2013, hôn nhân tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh. Sau khi cưới được một thời gian vợ chồng có nhiều bất đồng quan điểm, phát sinh nhiều mâu thuẫn, đánh đập, chửi bới, không tôn trọng nhau. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên tự nguyện và thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Kim T và anh Võ Tá N không có con chung.

[3] Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Kim T và anh Võ Tá N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nợ chung không có.

[4] Về lệ phí Tòa án: Anh Võ Tá N tự nguyện chịu lệ phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Chị Nguyễn Thị Kim T và anh Võ Tá N.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Kim T và anh Võ Tá N không có con chung.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Kim T và anh Võ Tá N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nợ chung không có.

- Về các vấn đề khác: Không.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Võ Tá N tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hà Tĩnh theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0001147 ngày 08/3/2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Hà Tĩnh;
- THADS TP. Hà Tĩnh;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Đức Chính